TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:34/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24 - 8 - 2022
V/v: Ly hôn tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn.
2. Bà Lý Thị Thắm

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phùng Thị Tố Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Minh – kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc *Ly hôn tranh chấp về nuôi con*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Q Tr 2, xã Th T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Q Tr 2, xã Th T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị Th, có mặt anh Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 18 tháng 5 năm 2022, bản tự khai ngày 23 tháng 5 năm 2022, cũng như quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Trần Thị Th trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 31/5/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được hơn 03 năm đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau về tính tình và bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, nên dẫn đến tình cảm vợ chồng phai nhạt, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nhất là thời điểm khoảng tháng 6 năm 2022, nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2022 đến nay,

mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Nay chị Th xét thấy không còn tình cảm vợ chồng với anh Th, nên chị Th đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn Th.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Văn H Đ, sinh ngày 26/11/2017. Ly hôn chị Th đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung vì con còn nhỏ, chị Th yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Về tài sản: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 25 tháng 5 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Văn Th trình bày:

Anh và và chị Trần Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương, Anh và chị Th có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 31/5/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường, anh Th đi làm ăn xa chị Th ở nhà chăm sóc con nên dẫn đến tình cảm vợ chồng thiếu gắn kết. Anh Th gọi điện về chị Th giận hờn không nghe, theo anh Th vợ chồng mâu thuẫn không lớn, chỉ là những va chạm nhỏ hàng ngày mà cặp vợ chồng nào cũng có. Vì vậy anh Th không đồng ý ly hôn, anh Th đề nghị Tòa án xem xét cho vợ chồng về đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Văn H Đ, sinh ngày 26/11/2017. Nếu phải ly hôn anh Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh cho rằng chị Th không đủ điều kiện vật chất để nuôi con, anh Th không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Th vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị được ly hôn anh Hoàng Văn Th; Về con chung vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Văn H Đ, sinh ngày 26/11/2017, vợ chồng ly hôn chị Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, tuy nhiên tại phiên tòa chị Th cho rằng thu nhập của chị đủ khả năng để nuôi con nên chị Th không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh Th thừa nhận anh vẫn còn tình cảm vợ chồng với chị Th, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án anh Th đã cố gắng hàn gắn tình cảm với chị Th, nhưng không có kết quả. Vì vậy tại phiên tòa anh chấp nhận ly hôn với chị Th. Về con chung anh Th đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Hoàng Văn H Đ, sinh ngày 26/11/2017, anh không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung và anh Th cho rằng thu nhập của chị Th không đủ để con phát triển tốt vì cháu H Đ còn bị bệnh tim. Về tài sản anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa có quan điểm:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm mở phiên tòa xét xử, thấy rằng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành

đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa không có yêu cầu hoặc kiến nghị gì cần khắc phục vi phạm về tố tụng.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Khoản 1, Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Đề nghị HĐXX xử: Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị Th ly hôn anh Hoàng Văn Th.

Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Văn H Đ, sinh ngày 26/11/2017 cho chị Trần Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th.

Về án phí: Chị Trần Thị Th phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đ□ợc thẩm tra tại phiên toà. HĐXX nhận định.

[1].Về tố tụng: Chị Trần Thị Th khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng Văn Th, anh Th có hộ khẩu và nơi cứ trú tại Thôn Quan Trung 2, xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, nên căn cứ vào khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

[2].Về nội dung:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Th và anh Hoàng Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 31/5/2017 và không vi phạm các điều cấm của luật hôn nhân gia đình như vậy là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau về tính tình và bất đồng quan điểm sống, nên vợ chồng thường xảy ra va chạm, tình cảm bị phai nhạt. Quá trình giải quyết vụ án anh Th có nguyện vọng vợ chồng về đoàn tụ, Tòa án đã tiến hành hòa giải, song anh Th không có biện pháp hữu hiệu để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị Th vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn anh Th. Tại phiên tòa anh Th thừa nhận không thể hàn gắn tình cảm với chị Th, anh Th nhận thấy việc chị Th vẫn một mực ly hôn nên anh Th phải chấp nhận ly hôn. Như vậy chứng tỏ tình cảm vợ chồng giữa chị Th và anh Th không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ khoản 1 điều 56 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Th được ly hôn anh Th là phù hợp.

- Về con chung: Quá trình giải quyết vụ án chị Th và anh Th đều thừa nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Văn H Đ, sinh ngày 26/11/2017.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Th, anh Th đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu phía bên kia cấp dưỡng nuôi con chung. Tại phiên tòa anh Th cho rằng chị Th thu nhập một tháng 6.000.000đ đến 7.000.000đ không đủ cho con phát triển và sống tốt vì con anh có bệnh tim. Xét yêu cầu nuôi con của hai bên là chính đáng, tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Hoàng Văn H Đ đang còn nhỏ, lâu nay cháu ở với chị Th, cuộc sống của cháu đang ổn định. Chị Th và anh Th đều thừa nhận cháu H Đ đã được mổ tim, bệnh tình đã ổn định lâu nay, mặt khác xét điều kiện nuôi con tại nông thôn thì thấy cháu H Đ còn nhỏ tiền chi phí về ăn học chưa cao. Tại phiên tòa anh Th thừa nhận anh làm nghề xây dựng đi xa nhà 3 đến 4 tháng mới về nhà. Vì vậy nên giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về nghĩa vụ cấp dưỡng của cha mẹ đối với con chưa thành niên là trách nhiệm của người làm cha, làm mẹ, song tại phiên tòa chị Th cho rằng thu nhập của chị trung bình một tháng từ 6.000.000đ đến 7.000.000đ đủ để nuôi dưỡng con tốt nên chị Th không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Việc không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung của chị Th là hoàn toàn tự nguyện. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

***[3].*Về án phí:** Chị Trần Thị Th phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 1 điều 39; điều 271; điều 273; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Khoản 1, Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 6, Điều 9; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị Th ly hôn anh Hoàng Văn Th.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Văn H Đ, sinh ngày 26/11/2017 cho chị Trần Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hoàng Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th.

Anh Hoàng Văn Th có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc các bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Th phải chịu tiền án phí sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000đ*(Ba trăm nghìn đồng)* được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ*(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số AA/2021/0005910 ngày 20/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa (chị Th đã nộp đủ án phí).

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Th, anh Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Minh Tâm;
- Thi hành án dân sự,
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Thị Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**